

Số: 1306 /QĐ-UBND

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 19 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định tiêu chuẩn, định mức xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 159/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại văn bản số 103/HĐ-VP ngày 07/4/2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính văn bản số 1284 /STC-QLGCS ngày 26/4/2017 về việc ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tiêu chuẩn, định mức xe chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1. Đối tượng áp dụng: Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Chủng loại xe chuyên dùng:

a) Xe gắn kèm trang thiết bị chuyên dùng hoặc có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ gồm: xe cứu thương, xe khám chữa bệnh lưu động, xe cứu hỏa, xe chuyên dùng chở tiền, xe chở phạm nhân, xe quét đường, xe phun nước, xe chở rác, xe ép rác, xe sửa chữa lưu động, xe trang bị phòng thí nghiệm, xe thu phát điện báo, xe sửa chữa điện, xe kéo, xe cần cầu, xe tải, xe tập lái, xe phục vụ thông tin liên lạc,

b) Xe sử dụng cho nhiệm vụ đặc thù phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội là xe không gắn kèm trang thiết bị chuyên dùng hoặc có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ nhưng được sử dụng phục vụ cho nhiệm vụ đặc

thù của ngành, lĩnh vực gồm: xe chỉ đạo phòng chống thiên tai, xe tìm kiếm cứu nạn, xe kiểm lâm, xe thanh tra giao thông, xe phát thanh truyền hình lưu động, xe hộ đê, xe tập huấn-giảng dạy, xe chở diễn viên đi biểu diễn, xe chở vận động viên đi luyện tập và thi đấu, xe chuyên chở thiết bị-thuốc chữa bệnh, xe phục vụ nhiệm vụ trật tự đô thị, xe phục vụ công tác đối ngoại của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, xe phục vụ nhiệm vụ trật tự-chính trị -xã hội, xe phục vụ thanh tra-kiểm tra liên ngành, xe phòng chống buôn lậu-gian lận thương mại, xe tìm kiếm cứu nạn, xe chuyên chở thiết bị kiểm định-thử nghiệm, ...

3. Giá mua xe ô tô chuyên dùng: theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Số lượng xe chuyên dùng: Tổng số lượng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh là 335 xe

(Đính kèm phụ lục)

5. Quy định khác:

a) Đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập khi được thành lập mới hoặc đủ tiêu chuẩn sử dụng xe chuyên dùng theo quy định của pháp luật hoặc phát sinh chức năng, nhiệm vụ có yêu cầu sử dụng xe chuyên dùng thì cơ quan chủ quản phải có văn bản gửi về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi quyết định.

b) Đối với xe chuyên dùng khác (Xe chở rác, xe cuốn ép rác...) các địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ vào quy mô dân số, mật độ dân số trên địa bàn và nhiệm vụ được giao... đề xuất chủng loại, số lượng xe cụ thể gửi Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi quyết định.

6. Nguyên tắc quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị xe ô tô chuyên dùng thực hiện chế độ quản lý và sử dụng xe ô tô theo quy định tại Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh về Quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Quản lý dự án, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *ly*

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo BRVT;
- Lưu: VT; TH. *Th 1*



Nguyễn Thành Long



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

PHỤ LỤC

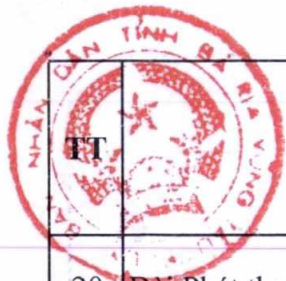
SỐ LƯỢNG TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC XE CHUYÊN DÙNG TRANG BỊ CHO CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Kèm theo Quyết định số 1306 /QĐ-UBND ngày 19 /5 /2017)

TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
	Tổng cộng	335		
A	Tổng số xe của cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy, UBND, Sở, Ban, Ngành	120		
1	Văn phòng Tỉnh Ủy	3	01 xe phòng chống thiên tai	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe thanh tra, kiểm tra	Cập nhật hiện có
			01 xe phục vụ đối ngoại	Chuyển đổi từ xe CT
2	Văn phòng HDND tỉnh	4	01 xe phòng chống thiên tai	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe kiểm tra, giám sát	
			01 xe kiểm tra, giám sát	Chuyển đổi từ xe CT
3	Văn phòng UBND Tỉnh	3	01 xe phòng chống thiên tai	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe nhiệm vụ CT-XH	
			01 xe phục vụ đối ngoại	

125

TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
4	Thanh tra tỉnh	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
5	Sở Nội vụ	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
6	Sở Tư pháp	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
8	Sở Tài chính	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
10	Sở Xây dựng	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
11	Sở Công thương	2	01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
			01 xe PCCC (phun hóa chất)	Bổ sung TCĐM mua mới
12	Sở Văn hóa, Thể thao	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
13	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
14	Sở Y tế	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
15	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2	01 xe phòng chống thiên tai	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
16	Ban tổ chức tỉnh ủy	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
17	Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ	1	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
18	Báo Bà Rịa - Vũng Tàu	2	02 xe tác nghiệp PT-TH	Cập nhật hiện có
19	Trường Chính trị tỉnh	1	01 xe tập huấn-giảng dạy	Cập nhật hiện có



TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
20	Đại Phát thanh truyền hình tỉnh	10	10 xe thiết bị, phục vụ (02 xe trên 16 chỗ)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
21	Trường cao đẳng nghề	2	01 xe 29 chỗ	Giảm 02 xe phục vụ giảng dạy theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe bán tải	
22	Văn phòng Thành ủy Vũng Tàu	1	01 xe tập huấn	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
23	Văn phòng HĐND và UBND Thành phố Vũng Tàu	9	01 xe phòng chống thiên tai	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe nhiệm vụ CT-XH	
			01 xe TTĐT (xe cuốc)	
			03 xe TTĐT (bán tải)	
			02 xe VH-TT	Chuyển đổi từ xe CT phục vụ hoạt động của HĐND thành phố
			01 xe kiểm tra, giám sát	
24	Trật tự đô thị các phường thành phố Vũng Tàu	6	06 xe bán tải TTĐT cấp phường, xã	Cập nhật hiện có
25	Văn phòng Thành ủy Bà Rịa	1	01 xe PC thiên tai-CTXH	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
26	Văn phòng HĐND và UBND Thành phố Bà Rịa	6	01 xe thanh tra, kiểm tra	Cập nhật hiện có
			01 xe kiểm tra, giám sát	Chuyển đổi từ xe CT phục vụ hoạt động của HĐND thành phố
			02 xe TTĐT	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe VH-TT	
27	Pường, xã thuộc UBND TP.Bà Rịa	11	11 xe TTĐT cấp phường, xã	Cập nhật hiện có

105

TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
28	Văn phòng HĐND và UBND huyện Tân Thành	7	01 xe PC thiên tai-CTXH	Cập nhật hiện có
			01 xe 45 chỗ	
			01 xe kiểm tra, giám sát	Chuyển đổi từ xe CT phục vụ hoạt động của HĐND
			01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
			01 xe VH TT (bán tải)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe TTĐT (bán tải)	
29	Thị trấn, xã thuộc huyện Tân Thành	5	05 xe TTĐT cấp phường, xã	Cập nhật hiện có
30	Văn phòng HĐND và UBND huyện Long Điền	6	01 xe thanh tra, kiểm tra	Cập nhật hiện có
			01 xe PC thiên tai-CTXH	Cập nhật hiện có
			01 xe kiểm tra, giám sát	Chuyển đổi từ xe CT phục vụ hoạt động của HĐND
			01 xe VH-TT	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe trật tự đô thị	
31	Văn phòng HĐND và UBND huyện Đất Đỏ	8	01 xe trật tự đô thị (tải)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe VH-TT	
			01 xe kiểm tra, giám sát	Chuyển đổi từ xe CT phục vụ hoạt động của HĐND
			01 xe PC thiên tai-CTXH	Cập nhật hiện có
			02 xe tuần tra ANTT	
			01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT



TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
32	Văn phòng HĐND và UBND huyện Châu Đức	6	01 xe thanh tra, kiểm tra	Cập nhật hiện có
			01 xe PC thiên tai-CTXH	
			01 xe kiểm tra, giám sát	Chuyển đổi từ xe CT phục vụ hoạt động của HĐND
			01 xe VHTT	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe TTĐT (Ngãi Giao)	
			01 xe TTĐT (Kim Long)	
33	Văn phòng HĐND và UBND huyện Xuyên Mộc	6	01 xe thanh tra, kiểm tra	Cập nhật hiện có
			01 xe PC thiên tai-CTXH	
			01 xe kiểm tra, giám sát	Chuyển đổi từ xe CT phục vụ hoạt động của HĐND
			02 xe VHTT	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe TTĐT	
34	Văn phòng Huyện ủy Côn Đảo	1	01 xe đối ngoại	Chuyển đổi từ xe CT
35	Văn phòng HĐND và UBND huyện Côn Đảo	6	01 xe phòng chống thiên tai	Chuyển đổi từ xe CT
			01 xe thanh tra, kiểm tra	Cập nhật hiện có
			01 xe kiểm tra, giám sát	Chuyển đổi từ xe CT phục vụ hoạt động của HĐND
			01 xe VHTT (bán tải)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe trật tự đô thị (bán tải)	

1/5

TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
B	Tổng số xe của các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành	215		
1	Sở Nội vụ-Ban Tôn giáo	1	01 xe thanh tra, kiểm tra	Chuyển đổi từ xe CT
2	Sở Xây dựng-Trung tâm kiểm định	1	01 xe kiểm định (Bán tải)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
3	Sở Công thương-Chi cục Quản lý thị trường	5	05 xe phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại (bán tải)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
4	Sở Công thương-Trung tâm Xúc tiến thương mại	1	01 xúc tiến thương mại	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
5	Sở Y tế-Bệnh viện Lê Lợi	9	01 xe khám chữa bệnh lưu động	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chở thuốc, thiết bị	
			07 xe cứu thương	
6	Sở Y tế-Bệnh viện Bà Rịa	9	01 xe khám chữa bệnh lưu động	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chở thuốc, thiết bị	
			07 xe cứu thương	
7	Sở Y tế-Bệnh viện tâm thần	3	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chở thuốc, thiết bị	
			01 xe chữa bệnh lưu động	
8	Sở Y tế-Bệnh viện Mắt	1	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
9	Sở Y tế-Trung tâm CSSKSS	1	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND



TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
10	Sở Y tế-Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm	1	01 xe chở thuốc, thiết bị	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
11	Sở Y tế-Trung tâm truyền thông GD sức khỏe	1	01 xe chữa bệnh lưu động	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
12	Sở Y tế-Trung tâm giám định pháp y	1	01 xe giám định pháp y	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
13	Sở Y tế-Trung tâm Y tế Tân Thành	3	01 xe chở thuốc, thiết bị	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe cứu thương	
14	Sở Y tế-Trung tâm Y tế Xuyên Mộc	2	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chở thuốc, thiết bị	
15	Sở Y tế-Trung tâm Y tế Vũng Tàu	2	01 xe chở thuốc-thiết bị,	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe cứu thương	
16	Sở Y tế-Trung tâm Y tế Bà Rịa	2	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chở thuốc, thiết bị	
17	Sở Y tế-Trung tâm Y tế Châu Đức	2	01 xe chở thuốc-thiết bị	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe cứu thương	
18	Sở Y tế-Trung tâm Y tế Long Điền	2	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chở thuốc, thiết bị	
19	Sở Y tế-Trung tâm Y tế Đất Đỏ	2	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chở thuốc, thiết bị	
20	Sở Y tế-Trung tâm y tế Côn Đảo	2	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chở thuốc, thiết bị	

1/3

TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
21	Sở Y tế-Trung tâm y tế dự phòng	3	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe chữa bệnh lưu động (tài trợ)	
			01 xe chở thuốc, thiết bị	
22	Sở Y tế-Bệnh viện Phạm Hữu Chí	1	01 xe cứu thương	Chuyển từ xe của Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội (đã giải thể)
23	Sở Y tế-Trung tâm phòng chống HIV	1	01 xe chở thuốc, thiết bị	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
24	Sở Văn hóa, Thể thao-Bảo tàng tỉnh	1	01 xe bán tải	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
25	Sở Văn hóa, Thể thao-Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh	3	03 xe PT-TH (Bán tải)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
26	Sở Văn hóa, Thể thao-Thư viện tỉnh	1	01 xe trên 16 chỗ	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
27	Sở Văn hóa, Thể thao-Trung tâm văn hóa tỉnh	2	01 xe trên 16 chỗ	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe bán tải	
28	Sở Văn hóa, Thể thao-Trung tâm huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh	2	01 xe chở VĐV 16 chỗ trở lên	Chuyển đổi từ xe CT
			01 xe chở VĐV 16 chỗ trở lên	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
29	Sở Văn hóa, Thể thao-Đoàn ca múa nhạc tỉnh	3	02 xe chở diễn viên	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe tải	
30	Sở Văn hóa, Thể thao-Ban Quản lý di tích Côn Đảo	2	02 xe bán tải	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
31	Sở Văn hóa, Thể thao-Trung tâm Bảo trợ trẻ em Vũng Tàu	2	02 xe phục vụ đối tượng	Cập nhật hiện có



TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
32	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội-Trung tâm giáo dục và lao động dạy nghề	3	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe bán tải (02 cơ sở)	
33	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội-Trung tâm xã hội	3	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe bán tải	Cập nhật hiện có
			01 xe phục vụ đối tượng	
34	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội-Trung tâm dịch vụ việc làm	1	01 xe bán tải	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
35	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội-Trung tâm công tác xã hội	2	01 xe phục vụ đối tượng (tài trợ)	Cập nhật hiện có
			01 xe phục vụ đối tượng	
36	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội-Trung tâm nuôi dưỡng người già neo đơn	1	01 xe phục vụ đối tượng (tài trợ)	Cập nhật hiện có
37	Sở Khoa học-Công nghệ-Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	2	01 xe bán tải	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe cầu	Bổ sung TCĐM (đã được trang bị theo đề án do UBND tỉnh phê duyệt)
38	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Chi cục Thú Y	2	02 xe phòng chống dịch	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
39	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Trung tâm Quản lý khai thác công trình Thủy lợi	2	01 xe PC bảo lụt (bán tải)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			01 xe tải	Cập nhật hiện có
40	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Chi cục Kiểm lâm	6	06 xe PC cháy rừng (bán tải)	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
41	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Trung tâm nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn	3	01 xe tải	Cập nhật hiện có
			01 xe cầu, 01 xe xúc đào	Bổ sung TCĐM (đã được trang bị mua mới)

TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
42	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư	1	01 xe tập huấn-giảng dạy (bán tải)	Giữ TCDM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
43	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Ban Quản lý rừng phòng hộ	1	01 xe PC cháy rừng (bán tải)	Giữ TCDM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
44	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-BQL Khu Bảo tồn thiên nhiên Bình Châu - Phước Bửu	1	01 xe PC cháy rừng (bán tải)	Giữ TCDM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
45	Sở Giao thông vận tải-Thanh tra Sở	9	09 xe thanh tra, tuần tra giao thông	Giữ TCDM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
46	Sở Giao thông vận tải-Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải	64	64 xe tập lái	Giữ TCDM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
47	Sở Giao thông vận tải- Cảng vụ đường thủy nội địa	1	01 xe kiểm tra ANGT tại cảng	Chuyển từ xe CT
48	Tinh đoàn-Nhà Văn hóa thanh niên	1	01 xe trên 16 chỗ	Giữ TCDM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
49	Tinh đoàn-Nhà Văn hóa thiếu nhi	1	01 xe trên 16 chỗ	Giữ TCDM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
50	Ban Quản lý dự án huyện Côn Đảo	1	01 xe kiểm tra, giám sát	Cập nhật hiện có
51	Ban Quản lý Cảng Bến Đầm	6	01 xe cầu	Cập nhật hiện có
			04 xe tải	
			01 xe chở công nhân (30 chỗ)	
52	Ban Quản lý Vườn Quốc gia Côn Đảo	1	01 xe tải	Giữ TCDM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
53	Ban Quản lý công trình công cộng huyện Côn Đảo	12	Xe thang, xe nâng, xe hút hầm cầu, xe tải, xe bồn	Cập nhật hiện có
54	Trạm cung cấp nước Côn Đảo	1	01 xe bán tải	Cập nhật hiện có



TT	Tên đơn vị	Số lượng tối đa	Mục đích	Ghi chú
55	Ban Quản lý các khu du lịch thành phố Vũng Tàu	3	01 xe cứu thương	Giữ TCĐM theo QĐ 1383/QĐ-UBND
			02 xe tải	
56	Ban Quản lý các Khu du lịch huyện Đất Đỏ	1	01 xe cứu hộ	Cập nhật hiện có
57	Ban Quản lý các Khu du lịch huyện Xuyên Mộc	1	01 xe cứu hộ	Cập nhật hiện có
58	Ban Quản lý các Khu du lịch huyện Côn Đảo	1	01 xe cứu hộ	Cập nhật hiện có
59	Công ty đầu tư và khai thác hạ tầng KCN Đông Xuyên và Phú Mỹ 1 (IZICO)	5	01 xe bán tải	Cập nhật hiện có
			01 xe bồn	
			02 xe chữa cháy	Bổ sung TCĐM mua mới
			01 xe bán tải	Chuyển đổi từ xe CT
60	Công trình Đô thị huyện Đất Đỏ	7	01 xe kiểm tra-giám sát	Cập nhật hiện có
			03 xe ép rác	
			01 xe cầu	
			02 xe bồn	

1/4